

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHÂU THÀNH
TỈNH TÂY NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 61/2018/HS-ST

Ngày: 24-10-2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH, TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thiên Di.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Mai Trần Phúc;

2. Ông Đào Chiến.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Lan, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa: Ông Lê Ngọc Lam, Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 10 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 52/2018/TLST-HS ngày 31 tháng 8 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 59/2018/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 10 năm 2018 đối với bị cáo:

Nguyễn Minh M (M), sinh năm: 1972 tại tỉnh Long An.

Nơi cư trú: Ấp T, xã L, huyện C, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: Làm mướn; trình độ văn hóa (học vấn): Lớp 05/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phùng Văn T, sinh năm 1930 (đã chết) và bà Nguyễn Thị N, sinh năm 1944; có vợ tên Nguyễn Thị S, sinh năm 1973 và 02 con; tiền án, tiền sự: Không có; nhân thân: Chưa bị xử lý hành chính; đã bị xử lý hình sự: Ngày 18/11/2013, bị Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh xử phạt 20.000.000 đồng về tội “Buôn lậu” (đã được xóa án tích) và ngày 25/9/2014, bị Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh xử phạt 06 tháng 20 ngày tù giam về tội “Tàng trữ hàng cấm” (đã được xóa án tích); bị cáo tại ngoại; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 04 giờ 40 phút, ngày 18/6/2018, bị cáo nhận cuộc điện thoại từ một người đàn ông quốc tịch Campuchia tên B (không rõ lý lịch), gọi bị cáo đến khu vực ấp N, xã T, huyện C để nhận thuốc lá điều nhập lậu mà bị cáo đã đặt mua trước đó với số tiền 22.370.000 đồng. Bị cáo M điều khiển xe mô tô hiệu 67 không biển số đến điểm hẹn chờ 04 thùng giấy bên trong có chứa 2.000 bao thuốc lá hiệu Hero lưu thông đến khu vực tổ 08, ấp A, xã T, huyện C vào khoảng 05 giờ 40 phút thì bị phát hiện bắt quả tang.

Ngoài lần bắt quả tang này, Bị cáo M còn khai nhận trước đó 30 ngày, mỗi ngày bị cáo đều mua 2.000 bao thuốc lá điều nhập lậu hiệu Hero từ B, sau đó về bán lại cho người khác kiếm lời 160 đồng/01 bao, tương đương 320.000 đồng/ngày. Số tiền thu lợi bất chính trong 30 ngày là 9.600.000 đồng.

Vật chứng thu giữ gồm 2.000 bao thuốc lá điều nhập lậu hiệu Hero, xe mô tô và các tang vật khác có liên quan.

Tại Cơ quan điều tra bị cáo đã khai nhận rõ hành vi phạm tội của mình.

Cáo trạng số: 52/CT-VKSCT ngày 28 tháng 8 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh truy tố bị cáo Nguyễn Minh M về tội “Buôn bán hàng cấm” theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 190 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố nhưng rút lại tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự phạm tội 02 lần trở lên quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự, do không đủ cơ sở xác định bị cáo buôn bán thuốc lá điều nhập lậu của những lần trước ngày 18/6/2018. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Minh M phạm tội “Buôn bán hàng cấm”; đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 1 Điều 190; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Minh M mức án từ 12 tháng tù đến 18 tháng tù. Ngoài ra đại diện Viện kiểm sát còn đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giải quyết vật chứng, và án phí.

Bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, không có ý kiến tranh luận.

Bị cáo nói lời nói sau cùng: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Châu Thành, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo

không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo thể hiện:

Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản bắt quả tang, biên bản thu giữ vật chứng và các tài liệu khác đã được thu thập trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử xét thấy đủ cơ sở kết luận vào ngày 18/6/2018 bị cáo Nguyễn Minh M đã có hành vi mua 2.000 bao thuốc lá điều nhập lậu hiệu Hero để bán lại cho người khác nhằm hưởng lợi bất chính. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Buôn bán hàng cấm” quy định tại điểm b khoản 1 Điều 190 Bộ luật Hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố đối với bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Vụ án mang tính chất nghiêm trọng, hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến trật tự quản lý kinh tế được pháp luật bảo vệ, trực tiếp xâm phạm đến chế độ của Nhà nước đối với hoạt động sản xuất, kinh doanh và lưu thông hàng hóa gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự tại địa phương. Bị cáo là người trưởng thành, có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi buôn bán hàng cấm là vi phạm pháp luật, nhưng vì lợi nhuận trước mắt mà bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội, thể hiện sự coi thường pháp luật. Do đó, bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra.

[4] Xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo: Bị cáo đã bị xử lý hình sự về tội “Buôn lậu” và tội “Tàng trữ hàng cấm”, tuy đã được xóa án tích nhưng vẫn thể hiện nhân thân xấu của bị cáo.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

Tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo có di ruột, cô ruột là người có công với cách mạng; đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Do bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự nên Hội đồng xét xử áp dụng Điều 54 Bộ luật Hình sự để quyết định hình phạt nhẹ hơn cho bị cáo.

[5] Về mức hình phạt và biện pháp chấp hành: Căn cứ vào hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ hình phạt của các bị cáo, Hội đồng xét xử thấy cần phạt bị cáo Nguyễn Minh M một mức án nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục đối với bị cáo và phòng ngừa chung.

Bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, không có tài sản nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng:

Đối với 2.000 bao thuốc lá điều nhập lậu hiệu Hero là vật chứng vụ án, cần tịch thu sung ngân sách Nhà nước.

Đối với 01 xe mô tô màu đen, không biển số, số máy: C70E-3101696, số khung: CD50-178466 là công cụ, phương tiện dùng vào việc phạm tội cần tịch thu, sung ngân sách Nhà nước.

Đối với 01 giấy chứng minh nhân dân mang tên Nguyễn Minh M và 01 điện thoại di động hiệu Nokia 105, màu đen, số seri: 355820090686520; số tiền 1.957.000 đồng không phải là công cụ, phương tiện dùng vào việc phạm tội cần trả lại cho bị cáo.

[7] Đối với số tiền thu lợi bất chính: Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay không có cơ sở chứng minh bị cáo M thu lợi bất chính trong 30 ngày, tổng cộng là 9.600.000 đồng, nên không xem xét xử lý.

[8] Đối với những người đàn ông tên B quốc tịch Campuchia không xác định được họ tên đầy đủ và địa chỉ cụ thể nên khi nào xác định, tiến hành làm việc được sẽ xem xét xử lý sau.

[9] Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Bị cáo M phải chịu 200.000 đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Minh M (M) phạm tội “Buôn bán hàng cấm”.

Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 190; Điều 38; điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 54 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Minh M 09 (chín) tháng tù giam. Thời hạn chấp hành án phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án.

2. Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu sung ngân sách Nhà nước 2.000 (hai nghìn) bao thuốc lá điều nhập lậu hiệu Hero.

Tịch thu sung ngân sách Nhà nước: 01 (một) xe mô tô màu đen, không biển số, số máy: C70E-3101696, số khung: CD50-178466.

Trả lại cho bị cáo Nguyễn Minh M 1.957.000 (một triệu, chín trăm năm mươi bảy nghìn) đồng; 01 (một) giấy chứng minh nhân dân mang tên Nguyễn Minh M; 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia 105, màu đen, số seri: 355820090686520.

3. Về án phí: Áp dụng Điều 135 Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội buộc bị cáo Nguyễn Minh M phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh để xét xử phúc thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tây Ninh;
- Phòng KTNV. TA tỉnh Tây Ninh;
- VKSND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND huyện Châu Thành;
- Sở Tư pháp Tây Ninh;
- Chi cục THA DS huyện Châu Thành;
- Phòng PV 27;
- Công an huyện Châu Thành;
- Thi hành án HS;
- Bị cáo;
- Hồ sơ vụ án;
- Lưu tập án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã kí)

Nguyễn Thiên Di